

Số: 1625/QĐ-BCA

*Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc triển khai thi hành Nghị định số 29/2016/NĐ-CP ngày 21/4/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2007/NĐ-CP ngày 30/10/2007 quy định cơ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**

Căn cứ Nghị định số 160/2007/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2007 quy định cơ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân (Nghị định số 160/2007/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 29/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2007/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2007 quy định cơ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân (Nghị định số 29/2016/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2016 (ngày Nghị định số 29/2016/NĐ-CP có hiệu lực thi hành), cán bộ, chiến sĩ trong toàn lực lượng Công an nhân dân và Công an các đơn vị, địa phương triển khai thi hành các quy định về trang phục Công an nhân dân mới như sau:

1. Trang phục thường dùng nêu tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 160/2007/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 29/2016/NĐ-CP bao gồm: trang phục xuân hè, trang phục thu đông, trang phục chống rét, chống mưa, nâng hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ; trang phục Cảnh vệ bảo vệ mục tiêu, trang phục Cảnh sát cơ động, trang phục Cảnh sát phản ứng nhanh, trang phục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; trang phục Cảnh sát giao thông, trang phục chiến sĩ nghĩa vụ; trang phục nghi lễ Công an nhân dân; trang phục hoạt động nghệ thuật.

2. Khi sử dụng trang phục thường dùng và trang phục lễ phục phải sử dụng số hiệu Công an nhân dân theo hướng dẫn tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

3. Căn cứ khoản 3 Điều 2 Nghị định số 29/2016/NĐ-CP, Bộ hướng dẫn việc sản xuất, sử dụng trang phục Công an nhân dân mới như sau:

a) Đối với lễ phục của sĩ quan Công an nhân dân, việc sản xuất, sử dụng thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 160/2007/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 29/2016/NĐ-CP;

b) Đối với trang phục thường dùng nêu tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 160/2007/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 29/2016/NĐ-CP, việc sản xuất, sử dụng thực hiện theo hướng dẫn tại các phụ lục kèm theo Quyết định này (Phụ lục 1: Hướng dẫn trang phục xuân hè, trang phục thu đông, trang phục chống rét, chống mưa, nắng, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ; Phụ lục 2: Hướng dẫn trang phục Cảnh vệ bảo vệ mục tiêu, trang phục Cảnh sát cơ động, trang phục Cảnh sát phản ứng nhanh, trang phục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, trang phục cảnh sát giao thông, trang phục chiến sĩ nghĩa vụ; Phụ lục 3: Hướng dẫn trang phục nghi lễ Công an nhân dân; Phụ lục 4: Hướng dẫn trang phục hoạt động nghệ thuật);

c) Đối với Công an hiệu, phù hiệu, cảnh tùng, việc sản xuất, sử dụng thực hiện theo đúng quy định tại Điều 2 và Điều 4 Nghị định số 160/2007/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 29/2016/NĐ-CP;

d) Đối với số hiệu Công an nhân dân, việc sản xuất thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 5 (Hướng dẫn số hiệu Công an nhân dân) kèm theo Quyết định này.

## **Điều 2.**

1. Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ đối với trang phục Công an nhân dân mới;

b) Chủ động đề xuất với lãnh đạo Bộ lộ trình sản xuất, cấp phát trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, số hiệu Công an nhân dân mới bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức thực hiện theo phê duyệt của lãnh đạo Bộ; đến ngày 20 tháng 5 năm 2016 phải tổ chức cấp phát xong các loại trang phục tới cán bộ, chiến sĩ trong toàn lực lượng Công an nhân dân;

c) Đôn đốc, kiểm tra và báo cáo lãnh đạo Bộ việc thi hành Quyết định này.

2. Tổng cục Cảnh sát có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan, tổ chức và các lực lượng có liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý theo quy định của

pháp luật đối với các hành vi sản xuất, tàng trữ, đổi, mua, bán, sử dụng trái phép, làm giả Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu, số hiệu, trang phục Công an nhân dân.

3. Tổng cục Chính trị Công an nhân dân có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các quy định có liên quan về trang phục Công an nhân dân mới bằng các hình thức thích hợp.

4. Cục Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật và Cục Kế hoạch và đầu tư đề xuất kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan bảo đảm cho việc sản xuất, cấp phát Công an hiệu, phù hiệu, cảnh tùng, số hiệu, trang phục Công an nhân dân mới và cho việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các quy định có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Tổng cục trưởng, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Học viện, Hiệu trưởng các trường Công an nhân dân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, H41(H44).

**BỘ TRƯỞNG**



**Thượng tướng Tô Lâm**